



V - Bag



TÚI LỌC GIỮ BỤI

- Ứng dụng trong ngành xi măng, công nghiệp chế tạo thép, chế biến thực phẩm.
- Có thể giữ được bụi nặng.
- Lưới lọc chịu nhiệt loại thường và trung bình chịu nhiệt.

Túi lọc giữ bụi nặng

Túi lọc V-BAG được thiết kế để giữ bụi nặng trong các ngành công nghiệp khác nhau.

Các loại lưới lọc:

Ni kim Aramid (Nomex) Ni kim Ryton (PPS), (PROCON), ni kim TORCON, ni kim P84, ni kim sợi thủy tinh, ni kim hợp chất chịu nhiệt độ cao (FMS 9806-9810), (PTFE), ni kim chịu nhiệt và chống ăn mòn cao, sợi thủy tinh dệt với vải, ni kim NOMEK.

Lọc chịu được nhiệt độ thường và trung bình

Lọc vải kim dệt lỗ Polypropylene (PP), lọc vải kim, lọc vải kim dập acrylic.

Cách hoàn thiện lớp bề mặt hoàn thiện và công dụng của sản phẩm:

Không thấm dầu và nước, lọc chống lực tĩnh, màng lọc PTFE, lọc phủ PTFE. Ni kim là loại ni lọc chính chi tiêu được nhiệt độ cao được sản xuất từ sợi PPS được nhập khẩu từ Mỹ và Nhật Bản. Dưới đây là một số ưu điểm của lọc PPS trong các điều kiện làm việc:

- Nhiệt độ làm việc 190°C, nhiệt độ cực đại 232°C, nhiệt độ chảy 285°C, hàm lượng oxy giới hạn 34-35.
- Hàm lượng oxy dưới 15%.
- Có chứa lưu huỳnh trong nhiên liệu hay axit trong bụi. Sợi PPS bền trong axit và kiềm.
- Độ ẩm trong bụi.
- PPS có tác dụng chống ăn mòn hóa học hiệu quả nó có thể giữ hiệu quả lọc tốt trong những điều kiện làm việc phức tạp và có tuổi thọ rất cao, nó là lưới lọc được lựa chọn tốt nhất trong các hệ thống nôi hơi đốt bằng than, khí thải nôi hơi, các dự án năng lượng.



V - Bag

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA NỈ KIM POLYESTER

Thông số		Lưới PE			Lưới Polyester filament			Lưới chống tĩnh điện
Khối lượng (g/m ²)		500	550	600	500	550	600	500
Độ dày (mm)		1.8	2.0	2.2	1.75	1.95	2.15	1.8
Độ xuyên thấu không khí (m ³ /m ² /phút)		15	13	12	16	13	12	15
Độ bền kéo N/5x20cm	Sợi dọc	>750	>800	>800	>1100	>1100	>1150	>800
	Sợi ngang	>1200	>1300	>1400	>1400	>1500	>1500	>1200
Độ căng (%)	Sợi dọc	<35	<35	<35	<25	<25	<25	<35
	Sợi ngang	<55	<55	<55	<45	<45	<45	<55
(N/m ²)		450	500	550	500	550	600	2.4
Nhiệt độ làm việc (°C)		≤130	≤130	≤130	≤130	≤130	≤130	≤130
Nhiệt độ tối đa		150	150	150	150	150	150	150
Chống ăn mòn axit		Rất tốt			Rất tốt			Rất tốt
Chống ăn mòn kiềm		Trung bình			Trung bình			Trung bình
Chống ăn mòn		Rất tốt			Rất tốt			Rất tốt
Độ bền thủy phân		Trung bình			Trung bình			Trung bình
Hoàn thiện		Đốt lỏng, cán láng, định hình bằng nhiệt (Mirror Treatment)						



VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

108 Nhất Chi Mai, Phường 13,
Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
P. (84-8) 62924569
F. (84-8) 38428631
www.vietfil.com

CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC KHÍ VIỆT

Lô C3.4, Đường N14, KCN Đông An 2,
Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một,
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
P. (84-650) 3589499 - F. (84-650) 3589495
E. info@vietfil.com